

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ  
(Bản tổng hợp)**

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.
- Địa chỉ: tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, TP Hải Phòng.
- Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h-17h T2T3T4T5T6.  
(Thời gian làm việc trong ngày theo thông báo của Sở Y tế TP HP số 268/TB-SYT).
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT                       | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh          | Vị trí chuyên môn                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú                    |
|---------------------------|-----------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>A. KHỐI HÀNH CHÍNH</b> |                 |                                               |                                                                                                                                                               |                                                                     |                                                   |                                                                          |                            |
| 1                         | Khổng Hữu Cường | 000022/<br>HP-CCHN                            | Phòng khám Nội tổng hợp;<br>Phòng chẩn trị y học cổ truyền; KCB chuyên khoa bác sĩ gia đình                                                                   | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Giám đốc bệnh viện                                |                                                                          | Tăng cường Khoa khám bệnh  |
| 2                         | Đoàn Hải Nam    | 002288/<br>HP-CCHN                            | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Phó giám đốc chuyên môn - Phụ trách chuyên môn BV |                                                                          | Tăng cường Khoa Châm cứu   |
| 3                         | Vũ Hữu Tuyên    | 008572/<br>HP-CCHN                            | KB, CB bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 603/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016 | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI                                        |                                                                          | Tăng cường Khoa VLTL- PHCN |
| 4                         | Đinh Thị Phượng | 002278/<br>HP-CCHN                            | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI                                        |                                                                          | Tăng cường Khoa Nội        |
| 5                         | Phạm Thị Thùy   | 001117/<br>HP-CCHN                            | Khám, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng; bổ sung khám chữa bệnh bằng YHCT theo QĐ số 1244/QĐ-SYT ngày 25/12/2014                                         | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI                                        |                                                                          | Tăng cường Khoa Khám bệnh  |



|    |                      |                    |                                                                                                                                                     |                                                               |                                                  |  |                              |
|----|----------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--|------------------------------|
| 6  | Ngô Thị Hiên         | 002305/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                                    |  | Tăng cường Khoa Khám bệnh    |
| 7  | Nguyễn Thị Liên      | 005668/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Cử nhân điều dưỡng                               |  | Tăng cường Khoa VLTL         |
| 8  | Hoàng Thị Ngọc       | 010167/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                                    |  | Tăng cường khoa Chăm cứu -DS |
| 9  | Phạm Thị Huyền       | 002286/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Cử nhân điều dưỡng                               |  | Tăng cường Khoa Nhi-TB       |
| 10 | Bùi Thị Thu Hằng     | 002290/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Cử nhân điều dưỡng                               |  | Tăng cường khoa Chăm cứu -DS |
| 11 | Trần Thị Minh Ngọc   | 008450/<br>HP-CCHN | Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ; Chứng chỉ đào tạo ĐD răng hàm mặt |  | Tăng cường Khoa Khám bệnh    |
| 12 | Nguyễn Thị Thu Hằng  | 002893/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                                    |  | Tăng cường Khoa Nội          |
| 13 | Nguyễn Thị Thanh Tâm | 008817/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Cử nhân điều dưỡng                               |  | Tăng cường Khoa Khám bệnh    |
| 14 | Phạm Duy Bình        | 001074/<br>HP-CCHN | Dịch vụ y tế                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Đại học điều dưỡng                               |  | Tăng cường Khoa Nội          |



|    |                |                |                                                                                                                                                     |                                                               |            |  |                           |
|----|----------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------|--|---------------------------|
| 15 | Đào Việt Cường | 011350/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng |  | Tăng cường Khoa Ngoại-phụ |
|----|----------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------|--|---------------------------|

## B. KHỐI CHUYÊN MÔN

### I. KHOA NỘI (K03)

|    |                        |                |                                                                                                                                                     |                                                               |                                           |                |                       |
|----|------------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------|-----------------------|
| 16 | Nguyễn Tiến Dũng       | 002850/HP-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI                                | Từ 17h30-20h30 |                       |
| 17 | Phạm Viết Duân         | 002291/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Cử nhân điều dưỡng/KTV Phục hồi chức năng |                |                       |
| 18 | Nguyễn Thùy Liên       | 012869/HP-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT                               |                |                       |
| 19 | Nguyễn Thị Huyền Trang | 000201/HP-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ                                    |                |                       |
| 20 | Phạm Mạnh Hùng         | 006094/HP-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT                               |                |                       |
| 21 | Vũ Thị Huyền           | 000315/HP-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ                                    |                |                       |
| 22 | Hoàng Phúc Khánh       | 000919/HP-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ                                    |                |                       |
| 23 | Nguyễn Hồng Thái       | 011125/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                           | Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.                            | Bác sĩ YHCT                               |                | Giảng viên Nhà trường |
| 24 | Vũ Đăng Ninh           | 008809/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                             |                |                       |
| 25 | Lương Thị Thanh        | 002255/HP-CCHN | Dịch vụ y tế                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ trung học                            |                |                       |
| 26 | Phạm Thị Hà            | 002262/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                             |                |                       |

NH  
BỘ  
HỌC  
HÀ  
S



|    |                       |                    |                                                                                                                                                     |                                                               |                                      |  |  |
|----|-----------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--|--|
| 27 | Lương Thị Trang       | 003931/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều dưỡng                        |  |  |
| 28 | Đoàn Thị Thu Nga      | 002852/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV - ngạch ĐD                                                                            | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ YHCT                            |  |  |
| 29 | Vũ Thị Tươi           | 000160/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                        |  |  |
| 30 | Nguyễn Văn Mến        | 010977/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                        |  |  |
| 31 | Đoàn Thị Hoa          | 002250/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                        |  |  |
| 32 | Đoàn Thị Tuyết Nhung  | 002259/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ/KTV Phục hồi chức năng |  |  |
| 33 | Trần Thị Hoàng Anh    | 010146/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                        |  |  |
| 34 | Đỗ Hiệp Linh          | 000486/<br>HP-GPHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                        |  |  |
| 35 | Nguyễn Thị Phương Hào | 002238/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                        |  |  |
| 36 | Nguyễn Đức Long       | 001465/<br>HP-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                        |  |  |



## II. KHOA VLTL - PHCN (K31)

|    |                        |                      |                                                                                                                                                                        |                                                               |               |  |                       |
|----|------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------|--|-----------------------|
| 37 | Phạm Thanh Tùng        | 003514/<br>HP-CCHN   | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 607/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016 | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI    |  |                       |
| 38 | Đoàn Thị Minh Nguyệt   | 001309/<br>HP-CCHN   | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                   | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT   |  |                       |
| 39 | Đào Thị Hoa            | 002273/<br>HP-CCHN   | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y                    | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều dưỡng |  |                       |
| 40 | Nguyễn Thị Huyền Trang | 013305/<br>HP-CCHN   | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                   | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT   |  |                       |
| 41 | Nguyễn Thị Phương Thảo | 013008/<br>HP-CCHN   | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                   | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT   |  |                       |
| 42 | Trần Thị Hoa           | 012871/<br>HP-CCHN   | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                   | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT   |  |                       |
| 43 | Vũ Văn Đô              | 000275/<br>HP-GPHN   | Y học cổ truyền                                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ        |  |                       |
| 44 | Hà Phương Thảo         | 000270/<br>HP-GPHN   | Y học cổ truyền                                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ        |  |                       |
| 45 | Vũ Công Tú             | 000279/<br>HP-GPHN   | Y học cổ truyền                                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ        |  |                       |
| 46 | Nguyễn Thị Thúy        | 0014146/<br>BYT-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                   | Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.                            | Tiến sĩ YHCT  |  | Giảng viên Nhà trường |
| 47 | Đặng Thị Thu Trang     | 000134/<br>HP-GPHN   | Y học cổ truyền                                                                                                                                                        | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ        |  |                       |
| 48 | Nguyễn Mạnh Đức        | 013388/<br>HP-CCHN   | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y                    | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ |  |                       |
| 49 | Nguyễn Duy Hường       | 012387/<br>HP-CCHN   | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y                    | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ |  |                       |

P. VI. TI. H. \*



|    |                         |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                     |                                        |  |  |
|----|-------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 50 | Trần Anh Thanh          | 002247/<br>HP-CCHN                        | Thực hiện CM VLTL-Phục<br>hồi chức năng                                                                                                                                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | KTV ĐH                                 |  |  |
| 51 | Giang Ngọc Tuyền        | 001096/<br>TB-GPHN                        | Vật lý trị liệu, phục hồi<br>chức năng                                                                                                                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | KTV Y                                  |  |  |
| 52 | Đỗ Thị Hạnh             | 002253/<br>HP-CCHN                        | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ                       |  |  |
| 53 | Nguyễn Thị Trường       | 002246/<br>HP-CCHN                        | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ                       |  |  |
| 54 | Trần Thị Hương          | 001647/<br>HP-CCHN                        | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ                       |  |  |
| 55 | Đỗ Thanh Hoàng          | 011892/<br>HP-CCHN                        | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ                       |  |  |
| 56 | Đồng Thị Thu Hiền       | 010714/<br>HP-CCHN                        | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ                       |  |  |
| 57 | Vũ Đức Vinh             | 008766/<br>HP-CCHN;<br>Số: 841/QĐ-<br>SYT | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y; bổ sung phạm<br>vi hành nghề: KTV Vật lý trị<br>liệu-PHCN theo quyết định số<br>841/QĐ-SYT của Sở Y tế<br>ngày 4/8/2017 | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ; KTV<br>VLTL-<br>PHCN |  |  |
| 58 | Nguyễn Thị Thu<br>Trang | 003513/<br>HP-CCHN                        | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ                       |  |  |
| 59 | Vũ Thị Hiền             | 002878/<br>HP-CCHN                        | Thực hiện KT VLTL                                                                                                                                                                                                                                                                           | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | KTV CĐ                                 |  |  |



|    |                       |                |                                                                                                                                                     |                                                               |                 |  |  |
|----|-----------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------|--|--|
| 60 | Đỗ Thị Tâm            | 013410/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ   |  |  |
| 61 | Ngô Thị Hiền          | 013411/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ   |  |  |
| 62 | Nguyễn Thị Phương Nga | 010478/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ/Điều dưỡng |  |  |

### III. KHOA KHÁM BỆNH (K01)

|    |                      |                |                                                                                                                                                     |                                                               |               |                |        |
|----|----------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------|----------------|--------|
| 63 | Đặng Thị Hương       | 004716/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                       | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI    |                |        |
| 64 | Trương Thị Hiền      | 001059/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều dưỡng |                |        |
| 65 | Nguyễn Thị Hồng Châu | 012537/HP-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT   |                |        |
| 66 | Mai Thị Yến          | 008416/TB-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ        |                |        |
| 67 | Đỗ Thị Nga           | 000127/HP-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT   |                |        |
| 68 | Đỗ Minh Hậu          | 010662/HP-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ        | Từ 17h30-20h30 |        |
| 69 | Vũ Văn Nam           | 012664/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ        |                |        |
| 70 | Đoàn Thành Lộc       | 002005/HP-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ        |                | BS Mới |
| 71 | Ngô Thị Ánh Tuyết    | 001741/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng    |                | ĐD mới |

//  
Z/  
IG  
/



|    |                           |                    |                                                                                                                                                                    |                                                                     |                  |  |        |
|----|---------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------|--|--------|
| 72 | Vũ Thị Ngọc Quỳnh         | 002442/<br>HP-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ           |  | BS Mới |
| 73 | Vũ Phương Thảo            | 002432/<br>HP-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ           |  | BS Mới |
| 74 | Nguyễn Thu Thủy           | 002293/<br>HP-CCHN | Dịch vụ y tế                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sỹ TH          |  |        |
| 75 | Phan Thị Phương Trúc      | 011105/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |        |
| 76 | Nguyễn Quang Huy          | 000388/<br>HP-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                                                            | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sỹ YHCT        |  |        |
| 77 | Ngô Thị Kim Cúc           | 001076/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |        |
| 78 | Phạm Thị Thúy             | 001238/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |        |
| 79 | Vũ Thị Oanh               | 002298/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |        |
| 80 | Đoàn Thị Thanh<br>Thanh   | 011885/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |        |
| 81 | Chu Thị Mỹ                | 011893/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |        |
| 82 | Nguyễn Thị Huyền<br>Trang | 009000/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |        |

**IV. KHOA NGOẠI (K19)**



|    |                     |                     |                                                                                                                                                     |                                                               |                       |  |                       |
|----|---------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------|--|-----------------------|
| 83 | Phạm Trung Hà       | 002296/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung KB, CB chuyên khoa Ngoại theo quyết định số 1074/QĐ-SYT ngày 15/9/2017                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT/CKI Ngoại |  |                       |
| 84 | Đào Thị Duyên       | 001065/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều dưỡng         |  |                       |
| 85 | Đào Quang Hải       | 012880/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT           |  |                       |
| 86 | Nguyễn Thị Lệ Quyên | 000125/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT           |  |                       |
| 87 | Vũ Thị Thanh        | 033283/<br>BYT-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT           |  |                       |
| 88 | Lê Thị Huyền Anh    | 001074/<br>HP-GPHN  | Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT           |  |                       |
| 89 | Bế Linh Xuân        | 002422/<br>HP-GPHN  | Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ                |  | BS mới                |
| 90 | Khúc Thị Song Hương | 033097/<br>BYT-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.                            | Bác sĩ YHCT           |  | Giảng viên Nhà trường |
| 91 | Bùi Thị Thảo        | 010959/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ         |  |                       |
| 92 | Nguyễn Thị Thu An   | 013232/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều dưỡng         |  |                       |
| 93 | Đoàn Thị Linh       | 002275/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ         |  |                       |
| 94 | Ngô Thị Hương       | 011352/ HP-CCHN     | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                                    | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | KTV ĐH                |  |                       |



|     |                    |                     |                                                                                                                                                     |                                                               |                  |  |  |
|-----|--------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------|--|--|
| 95  | Vũ Thị Huệ         | 010582/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |  |
| 96  | Bùi Thái Phong Anh | 011890/ HP-<br>CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |  |
| 97  | Lê Văn Mạnh        | 011787/ HP-<br>CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |  |
| 98  | Đoàn Thị Thanh Tâm | 006937/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |  |
| 99  | Nguyễn Thị Vân Anh | 012486/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |  |
| 100 | Vũ Trọng Nghĩa     | 013440/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ<br>YHCT   |  |  |
| 101 | Nguyễn Thị Thanh   | 001071/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ |  |  |

#### V. KHOA NHI - TẠP BỆNH (K18)

|     |                      |                      |                                      |                                                               |                |                |  |
|-----|----------------------|----------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------|----------------|--|
| 102 | Đinh Tiến Minh       | 0014314/<br>BYT-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI     | Từ 17h30-20h30 |  |
| 103 | Nguyễn Đức Tùng      | 012350/<br>HP-CCHN   | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ<br>YHCT | Từ 17h30-20h30 |  |
| 104 | Phạm Thị Minh Phương | 002289/<br>HP-CCHN   | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI     |                |  |
| 105 | Vũ Thị Bình          | 012870/<br>HP-CCHN   | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ<br>YHCT |                |  |
| 106 | Phạm Thị Lệ Thủy     | 000308/<br>HP-GPHN   | Y học cổ truyền                      | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ<br>YHCT |                |  |



|     |                      |                    |                                                                                                                                                     |                                                                  |                    |  |                       |
|-----|----------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------|--|-----------------------|
| 107 | Nguyễn Thị Thu Hường | 012917/<br>HP-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT        |  |                       |
| 108 | Nguyễn Thúy Hằng     | 011217/<br>HP-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT        |  |                       |
| 109 | Nguyễn Minh Tuấn     | 000903/<br>HP-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT        |  |                       |
| 110 | Phạm Hồng Ngọc       | 000539/<br>HP-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Từ 7h00-11h30.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6.                            | Thạc sĩ YHCT       |  | Giảng viên Nhà trường |
| 111 | Đoàn Thu Huyền       | 010201/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ      |  |                       |
| 112 | Tạ Văn Cường         | 012575/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ      |  |                       |
| 113 | Cao Hải Đăng         | 013499/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ      |  |                       |
| 114 | Phạm Như Hòa         | 003937/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều dưỡng      |  |                       |
| 115 | Đào Vũ Phương Chi    | 010623/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ      |  |                       |
| 116 | Đàm Thị Thu Hường    | 006079/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ      |  |                       |
| 117 | Nguyễn Xuân Anh      | 009294/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng đa khoa |  |                       |

HÀI  
BỘ  
/HỌ  
HÀ  
S



|     |                       |                    |                                                                                                                                                     |                                                               |                                   |  |  |
|-----|-----------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--|--|
| 118 | Hoàng Thị Thu Phương  | 002267/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                     |  |  |
| 119 | Nguyễn Thị Bích Ngọc  | 002280/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                     |  |  |
| 120 | Nguyễn Thị Quỳnh Diệp | 008759/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                     |  |  |
| 121 | Đỗ Thị Thúy Nga       | 010184/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ/Điều dưỡng                   |  |  |
| 122 | Trần Hùng Mạnh        | 011302/ HP-CCHN    | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                     |  |  |
| 123 | Lê Thị Quyên          | 001684/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ/Điều dưỡng                   |  |  |
| 124 | Phạm Thị Trang        | 002292/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng/KTV phục hồi chức năng |  |  |

#### IV. KHOA CHÂM CỨU DƯỠNG SINH (K16)

|     |                 |                     |                                                                                                                                                                          |                                                               |            |  |  |
|-----|-----------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------|--|--|
| 125 | Cao Thanh Phong | 002258/<br>HP-CCHN; | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 1242/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 25/12/2014 | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI |  |  |
| 126 | Vũ Thanh Hương  | 006136/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI |  |  |
| 127 | Vũ Hoàng Việt   | 010477/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                     | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI |  |  |



|     |                         |                     |                                                                                                                                                                    |                                                                     |                    |  |                          |
|-----|-------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------|--|--------------------------|
| 128 | Nguyễn Phương Oanh      | 000782/<br>QNI-GPHN | Y học cổ truyền                                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ             |  |                          |
| 129 | Phạm Thị Minh<br>Phượng | 001073/<br>HP-GPHN  | Y học cổ truyền                                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ             |  |                          |
| 130 | Vũ Hồng Khánh           | 002268/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều<br>dưỡng   |  |                          |
| 131 | Nguyễn Ngọc Kiên        | 013292/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                                                            | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ<br>YHCT     |  |                          |
| 132 | Cao Bích Hồng           | 013294/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                                                            | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ<br>YHCT     |  |                          |
| 133 | Nguyễn Thị Thùy Lê      | 001088/<br>HP-GPHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                                                            | Từ 7h00-11h30.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6.                               | Thạc sĩ<br>YHCT    |  | Giảng viên<br>Nhà trường |
| 134 | Nguyễn Thế Hùng         | 001812/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                                                            | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ YHCT          |  |                          |
| 135 | Đào Thị Quỳnh           | 002423/<br>HP-GPHN  | Y học cổ truyền                                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ             |  | BS mới                   |
| 136 | Bùi Phương Linh         | 002418/<br>HP-GPHN  | Y học cổ truyền                                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ             |  | BS mới                   |
| 137 | Phạm Thùy Linh          | 013178/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều<br>dưỡng   |  |                          |
| 138 | Nguyễn Đức Lợi          | 009854/HP-<br>CCHN  | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ/Điều<br>dưỡng |  |                          |
| 139 | Phạm Thị Ngọc           | 002270/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ   |  |                          |
| 140 | Trần Thị Thu Hương      | 002287/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ   |  |                          |



|     |                          |                    |                                                                                                                                                                    |                                                                     |                    |  |  |
|-----|--------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------|--|--|
| 141 | Vũ Hải Nam               | 002264/<br>HP-CCHN | Dịch vụ y tế                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y tá/Điều<br>dưỡng |  |  |
| 142 | Phạm Thị Phương          | 008998/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ   |  |  |
| 143 | Lê Thu Thủy              | 011550/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ   |  |  |
| 144 | Nguyễn Thị Mai<br>Phương | 010316/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ/Điều<br>dưỡng |  |  |
| 145 | Cao Văn Vĩnh             | 006575/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ   |  |  |
| 146 | Đỗ Thị Hải Uyên          | 011351/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ   |  |  |
| 147 | Nguyễn Thị Tươi          | 010402/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ/Điều<br>dưỡng |  |  |
| 148 | Quản Thị Thu Hué         | 011186/HP-<br>CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng<br>CĐ   |  |  |
| 149 | Nguyễn Thị Luyến         | 008997/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh nghề<br>nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều<br>dưỡng   |  |  |

**VII. KHOA NGŨ QUAN (K16.1)**



|     |                       |                     |                                                                                                                                                                                            |                                                                     |                 |                       |                       |
|-----|-----------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------|-----------------------|
| 150 | Nguyễn Thị Quỳnh Mai  | 001045/<br>HP-CCHN; | KB, CB CK Răng - Hàm - Mặt; bổ sung khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt theo QĐ số 849/QĐ-SYT ngày 04/8/2017; bổ sung KB, CB chuyên khoa Y học cổ truyền theo QĐ số 1250/QĐ-SYT ngày 25/12/2014 | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI      | Từ<br>17h30-<br>20h30 |                       |
| 151 | Nguyễn Thị Thanh Loan | 006975/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI      |                       |                       |
| 152 | Trần Thị Thúy Hạnh    | 002260/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y                                        | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều dưỡng   |                       |                       |
| 153 | Nguyễn Hà Giang       | 013009/<br>HP-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ CKI      |                       |                       |
| 154 | Bùi Lê Nhân           | 000684/<br>HP-GPHN  | Y học cổ truyền                                                                                                                                                                            | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ          |                       |                       |
| 155 | Trần Thị Sen          | 009382/<br>TB-CCHN  | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                       | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ YHCT     |                       |                       |
| 156 | Phạm Hồng Liên        | 002472/<br>HP-GPHN  | Y học cổ truyền                                                                                                                                                                            | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ          |                       | BS mới                |
| 157 | Bùi Lê Công           | 002429/<br>HP-GPHN  | Y học cổ truyền                                                                                                                                                                            | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Bác sĩ          |                       | BS mới                |
| 158 | Nguyễn Thị Phương     | 033548/<br>BYT-CCHN | Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                       | Từ 7h00-11h30.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6.                               | Bác sĩ          |                       | Giảng viên Nhà trường |
| 159 | Phạm Đức Việt         | 002251/<br>HP-CCHN  | KB, CB bằng YHCT                                                                                                                                                                           | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ YHCT       |                       |                       |
| 160 | Đặng Thị Diệu Hằng    | 008808/<br>HP-CCHN  | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y                                        | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ/Điều dưỡng |                       |                       |
| 161 | Hoàng Bùi Phương Thảo | 010703/ HP-CCHN     | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y                                        | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sĩ/Điều dưỡng |                       |                       |
| 162 | Nguyễn Hữu Tân        | 002265/<br>HP-CCHN  | Dịch vụ y tế                                                                                                                                                                               | Sáng từ 7h00-11h30,<br>chiều từ 13h30-17h00.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng TH   |                       |                       |

11/5/2018



|     |                      |                |                                                                                                                                                     |                                                               |               |  |  |
|-----|----------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------|--|--|
| 163 | Trần Thị Ngân        | 009150/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ |  |  |
| 164 | Thân Thị Thanh Hương | 002248/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ |  |  |
| 165 | Nguyễn Thị Xuân Yến  | 010287/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ |  |  |
| 166 | Hoàng Văn Điều       | 010156/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ |  |  |
| 167 | Vũ Thị Lan Hương     | 011422/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ |  |  |
| 168 | Hoàng Thị Hải Hà     | 011726/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ |  |  |

#### VIII. KHOA CẬN LÂM SÀNG (K3947)

|     |                   |                |                                                                                                                                                     |                                                               |                              |  |  |
|-----|-------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------|--|--|
| 169 | Bùi Bá Tĩnh       | 000042/HP-CCHN | Phòng Xét nghiệm                                                                                                                                    | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Cử nhân sinh học             |  |  |
| 170 | Lê Thị Quỳnh Châu | 001064/HP-CCHN | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                              | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN kỹ thuật xét nghiệm y học |  |  |
| 171 | Phạm Thị Vân      | 009999/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                |  |  |
| 172 | Đỗ Thị Thanh Bình | 001072/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ                |  |  |



|     |                     |                    |                                                                                                                                                     |                                                               |                       |  |  |
|-----|---------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------|--|--|
| 173 | Bùi Ngọc Linh Chi   | 010612/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ         |  |  |
| 174 | Nguyễn Thị Lý       | 002685/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ         |  |  |
| 175 | Nguyễn Thị Ngọc Anh | 010080/<br>HP-CCHN | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                              | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Xét nghiệm         |  |  |
| 176 | Đàm Thị Bích Thảo   | 009734/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ         |  |  |
| 177 | Nguyễn Thị Hường    | 009149/<br>HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ         |  |  |
| 178 | Ngô Đức Toàn        | 002303/<br>HP-CCHN | Thực hiện CMKT chụp Xquang                                                                                                                          | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Y sỹ YHCT/KTV X-quang |  |  |

**IX. KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN - DINH DƯỠNG (K4345)**

|     |                      |                    |                                                                                                                                                     |                                                               |                    |  |  |
|-----|----------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------|--|--|
| 179 | Trần Thị Thanh Thủy  | 003467/<br>HP-CCHN | Theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng                                                                              | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng đại học |  |  |
| 180 | Đào Thị Thúy Hồng    | 002281/HP-CCHN     | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng đại học |  |  |
| 181 | Đào Thị Tân          | 002284/HP-CCHN     | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | CN Điều dưỡng      |  |  |
| 182 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | 012719/HP-CCHN     | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CĐ      |  |  |



|     |                         |                |                                                                                                                                                     |                                                               |               |  |  |
|-----|-------------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------|--|--|
| 183 | Nguyễn Thị Phương Thanh | 002301/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CD |  |  |
| 184 | Phạm Thị Hương Trang    | 002295/HP-CCHN | Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y | Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng CD |  |  |

**Tổng: 184 Nhân viên**

Hải Phòng, ngày 19 tháng 6 năm 2026



**GIÁM ĐỐC**

**GIÁM ĐỐC**

BSCKII - ThS: *Khổng Hữu Cường*



UBND TP HẢI PHÒNG  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **002283** / HP - CCHN

## CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được ngoài công lập Sở Y tế,

### CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Cấp lại lần 1



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG**

Sinh ngày: 20/03/1973

Thẻ căn cước công dân số: 022173001761

Ngày cấp: 09/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: Số 70 lô 16D Bắc Trung Hành, phường

Đông Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

Vấn bằng chuyên môn: Cử nhân điều dưỡng

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông

tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định

mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ

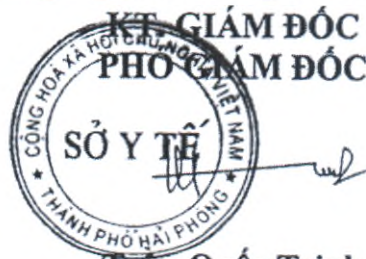
sinh lý thuật

**SAO ĐÚNG VÀ CHÍNH**

01-11-2023

Hải Phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2023

Số.....**2455** Quyền.....**M**.....  
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TĂNG THỊ XUÂN



**Trần Quốc Trinh**

CÔNG CHỨNG VIÊN

*Tăng Thị Xuân*



Số: 122 /QĐ – YHCTHP

Hải Phòng, ngày 15 tháng 5 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với viên chức**

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND, ngày 31/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Đơn xin thôi việc của bà Nguyễn Thị Thanh Hương ngày 04/5/2026 và theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Hành chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấm dứt hợp đồng lao động với bà:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hương;

Sinh ngày: 20/03/1973;

Chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng III;

Chức vụ: Điều dưỡng Trưởng khoa Nhi -TB;

Thời gian chấm dứt hợp đồng làm việc: 01/6/2026.

**Điều 2.** Bà Nguyễn Thị Thanh Hương thực hiện bàn giao công việc theo quy định hiện hành. Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng có trách nhiệm thanh toán tiền lương và phụ cấp (nếu có) cho bà Nguyễn Thị Thanh Hương đến hết ngày 31/5/2026.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng Phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều dưỡng, khoa Nhi - TB và bà Nguyễn Thị Thanh Hương căn cứ quyết định thực hiện.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.



**GIÁM ĐỐC**

**Không Hữu Cường**



UBND TP HẢI PHÒNG  
SỞ Y TẾ  
Số: 002005/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;  
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

**CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

*Cấp lần đầu ngày 25/03/2026*



Họ và tên: **Đoàn Thành Lộc**

Ngày, tháng, năm sinh: 17/04/2000

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:  
031200010330

Ngày cấp: 24/03/2025

Nơi cấp: Bộ Công an

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH** Giấy phép này có thời hạn đến ngày 25 tháng 3 năm 2031

**Ngày: 28 -05- 2026**

Số chứng thực.....*8548*.....Quyển số.....*02*.....-SCT/BS  
NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC



**TUQ. CHỦ TỊCH**  
**PGĐ. TT PVHCC PHƯỜNG KIẾN AN**  
*Bùi Thị Ngọc Mai*

*Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Quốc Trinh**



## GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng .....năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 4284/SYT-TCHC ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ đối với bà Phạm Thùy Dương;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày 04 tháng 5 năm 2026 tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Khổng Hữu Cương

Chức vụ: Giám đốc

**BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Ông/Bà: Phạm Thùy Dương;

Sinh ngày: 17/8/1988;

Giới tính: Nữ;

Quê quán: An Tiên, An Lão, Hải Phòng

Địa chỉ nơi cư trú: 53 đường quán trũ tổ đồng hòa 4, phường kiến an Hải phòng

Điện thoại: 0943453084

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 100887030889 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Kiến An).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031188018800 Cấp ngày: 11/7/2022. Cấp tại: Cục CSQLHC về trật tự xã hội.





Trình độ chuyên môn: Đại học

Chuyên ngành đào tạo: Kế toán kiểm toán.

Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh A2

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): Không.

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

## **Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng**

### **1. Thời hạn hợp đồng**

Bên A và bên B thoả thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 12 tháng, kể từ ngày 04 tháng 5 năm 2026 trong đó thời gian tập sự (nếu có): 12 tháng.

### **2. Công việc và vị trí việc làm**

- a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng
- b) Bộ phận/Đơn vị quản lý<sup>1</sup>: Phòng Tổ chức Hành chính
- c) Vị trí việc làm<sup>2</sup>: Công tác chuyên viên tổng hợp
- d) Nhiệm vụ<sup>3</sup>: Theo sự phân công của Trưởng phòng

## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

### **1. Quyền của Bên B**

- a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác
  - Mức lương:  $2,34 \times 85\% = 1,99$
  - Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không
  - Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản
  - Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng
  - Chế độ nâng bậc, nâng lương: Sau khi hết thời gian tập sự
  - Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định
  - Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành
- b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi
  - Thời giờ làm việc: 8h/ngày

<sup>1</sup> Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

<sup>2</sup> Do bên A xác định theo nhu cầu căn cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

<sup>3</sup> Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.



- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật
- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành
- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận<sup>4</sup>: Không

## 2. Nghĩa vụ của bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận<sup>5</sup>: Không

## Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

### 1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

### 2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

<sup>4</sup> Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

<sup>5</sup> Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.





#### **Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động**

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

## Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thoả thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thoả thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Toà án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Điều khoản thi hành**

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 04 tháng 5 năm 2026

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

**Bên B**  
(Ký tên)

Chong

phạm Thùy Dương

**Bên A**   
(Ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**

BSCKII - ThS: *Khổng Hữu Cường*



Số: 05/QĐ – YHCTHP

Hải Phòng, ngày 04 tháng 5 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

#### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 4284/SYT-TCHC ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ đối với bà Phạm Thùy Dương;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Phạm Thùy Dương, ngày tháng năm sinh: 17/8/1988, trình độ: Đại học, chuyên ngành: Kế toán kiểm toán.

Địa điểm làm việc: Phòng Tổ chức Hành chính

Thời gian hợp đồng là: 12 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

**Điều 2.** Bà Phạm Thùy Dương được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Chuyên viên, mã số 01.003, bậc 1, hệ số 2,34 x 85%, thời gian tập sự 12 tháng tính từ ngày 04/5/2026.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều Dưỡng và bà Phạm Thùy Dương, căn cứ quyết định thi hành./.

#### Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT



GIÁM ĐỐC

Khổng Hữu Cường



UBND TP HẢI PHÒNG  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....**001741** / HP - CCHN

## CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y dược ngoài công lập Sở Y tế,

### CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Cấp lại lần 1



Họ và tên: **NGÔ THỊ ÁNH TUYẾT**

Sinh ngày: 31/01/1992

Thẻ căn cước công dân số: 031192010899

Ngày cấp: 20/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Hệ khẩu thường trú: Số 26/83 Đình Nhu, phường Niệm

Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Cao đẳng Điều dưỡng

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số

26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu

chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG** Hải Phòng ngày 15 tháng 12 năm 2023

Số chứng thực: 7702. Quyền số: SCT/BSKT. **GIÁM ĐỐC**

Ngày 18 -05- 2026

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**TUO CHỦ TỊCH**  
**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG**



**Trần Quốc Trinh**

**GIÁM ĐỐC TTPVHCC**

*Hoàng Minh Tiếp*



Hải Phòng, ngày 23 tháng 3 năm 2026.

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ công văn số 2624/SYT-TCHC ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ đối với bà Ngô Thị Ánh Tuyết;*

*Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;*

Hôm nay, ngày 23 tháng 3 năm 2026 tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Khổng Hữu Cường

Chức vụ: Giám đốc

**BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Ông/Bà: Ngô Thị Ánh Tuyết;

Sinh ngày: 31/01/1992;

Giới tính: Nữ;

Quê quán: Phường An Biên, thành phố Hải Phòng.

Địa chỉ nơi cư trú: Số 26/83 Đình Nhu, phường An Biên, Hải Phòng

Địa chỉ tạm trú: Số 26/83 Đình Nhu, phường An Biên, Hải Phòng

Điện thoại: 0387826741

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 101870288472 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Lê Chân).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031192010899 Cấp ngày: 20/08/2021. Cấp tại: Cục CSQLHC về trật tự xã hội.





Trình độ chuyên môn: Cao đẳng

Chuyên ngành đào tạo: Điều dưỡng.

Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh A2

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): Số 001741/HP-CCHN, cấp ngày 15/12/2023.

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

## **Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng**

### **1. Thời hạn hợp đồng**

Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 9 tháng, kể từ ngày 01 tháng 04 năm 2026 trong đó thời gian tập sự (nếu có): 9 tháng.

### **2. Công việc và vị trí việc làm**

a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

b) Bộ phận/Đơn vị quản lý<sup>1</sup>: Khoa Khám bệnh.

c) Vị trí việc làm<sup>2</sup>: Chăm sóc bệnh nhân.

d) Nhiệm vụ<sup>3</sup>: Theo sự phân công của Trưởng khoa

## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

### **1. Quyền của Bên B**

a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác

- Mức lương:  $2.10 \times 85\% = 1,79$

- Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không

- Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành

- Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản

- Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng

- Chế độ nâng bậc, nâng lương: Sau khi hết thời gian tập sự

- Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành

- Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định

- Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành

b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

<sup>1</sup> Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

<sup>2</sup> Do bên A xác định theo nhu cầu căn cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

<sup>3</sup> Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.



- Thời giờ làm việc: 8h/ngày
- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật
- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành
- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận<sup>4</sup>: Không

**2. Nghĩa vụ của bên B**

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận<sup>5</sup>: Không

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A**

**1. Quyền của bên A**

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

**2. Nghĩa vụ của bên A**

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

<sup>4</sup> Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

<sup>5</sup> Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.





c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

#### **Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động**

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

#### **Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thoả thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thoả thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Toà án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 04 năm 2026

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thoả thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thoả thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu tại Trung tâm Hành chính Công.

Bên B

(Ký tên)  
Shueh

Số chứng thực: 9703... Quyền số: SCT/BS

Ngày 18-05-2026

Bên A

(Ký tên, đóng dấu)

TUQ. CHỦ TỊCH

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG



GIÁM ĐỐC  
BSCKII - ThS: Hồng Hữu Cường

GIÁM ĐỐC TTPVHCC

Hoàng Minh Tiến



Số: 70 /QĐ – YHCTHP

Hải Phòng, ngày 23 tháng 3 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ**

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 2624/SYT-TCHC ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ đối với bà Ngô Thị Ánh Tuyết;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Ngô Thị Ánh Tuyết, ngày tháng năm sinh: 31/01/1992, trình độ: Cao đẳng, chuyên ngành: Điều dưỡng.

Địa điểm làm việc: Khoa Khám bệnh

Thời gian hợp đồng là: 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

**Điều 2.** Bà Ngô Thị Ánh Tuyết được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13, bậc 1, hệ số 2,10 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 01/04/2026.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều Dưỡng, Khoa Khám bệnh và bà Ngô Thị Ánh Tuyết, căn cứ quyết định này hành văn số:.....SCT/BS

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.

Ngày 18 -05- 2026

**TUQ. CHỦ TỊCH**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG**



**Khổng Hữu Cường**

**GIÁM ĐỐC TTPVHCC**

*Hoàng Minh Liệp*



UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số: 002442/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

### CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: Vũ Thị Ngọc Quỳnh

Ngày, tháng, năm sinh: 05/04/2000

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:  
036300009365

Ngày cấp: 03/04/2025

Nơi cấp: Bộ Công an

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 26 tháng 5 năm 2031

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực.....04.....Quyển số.....04.....SCT/BS

Ngày 01-06-2026

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC

THỦ, CHỦ TỊCH



Hải Phòng, ngày 26 tháng 5 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Trinh

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PVHCC

Hà Thị Biền



## GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng .....năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)





Số: 06/HĐLĐ

Hải Phòng, ngày 01 tháng 7 năm 2025.

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng.

Hôm nay, ngày 01 tháng 7 năm 2025 tại Bệnh viện Y học cổ truyền chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền

Địa chỉ: Cái Tắt, An Đồng, An Dương, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Khổng Hữu Cường

Chức vụ: Giám đốc

**BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Ông/Bà: Vũ Thị Ngọc Quỳnh

Sinh ngày: 05/4/2000

Giới tính: Nữ

Quê quán: Vĩnh Hào, Vụ Bản, Nam Định

Địa chỉ nơi cư trú: 33/302 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng

Địa chỉ tạm trú: 33/302 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0941851034

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 0941851034 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Quang Trung – Nam Định).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 036300009365 Cấp ngày: 05/8/2022 Tại: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền



Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản  
Trình độ ngoại ngữ: Tiếng trung HSK4  
Chứng chỉ hành nghề (nếu có): không  
Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:  
Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

## **Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng**

### **1. Thời hạn hợp đồng**

Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 12 tháng, kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 trong đó thời gian tập sự (nếu có): không.

### **2. Công việc và vị trí việc làm**

- a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền
- b) Bộ phận/Đơn vị quản lý<sup>1</sup>: Khoa Khám bệnh
- c) Vị trí việc làm<sup>2</sup>: Khám bệnh, chữa bệnh
- d) Nhiệm vụ<sup>3</sup>: Theo sự phân công của Trưởng khoa

## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

### **1. Quyền của Bên B**

- a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác
  - Mức lương: 2,34
  - Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không
  - Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản
  - Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng
  - Chế độ nâng bậc, nâng lương: Tính từ 01/7/2025.
  - Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định
  - Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành

### **b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi**

- Thời giờ làm việc: 8h/ngày
- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật
- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành
- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

<sup>1</sup> Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

<sup>2</sup> Do bên A xác định theo nhu cầu cần cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

<sup>3</sup> Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.



c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận<sup>4</sup>: Không

**2. Nghĩa vụ của bên B**

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận<sup>5</sup>: Không

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A**

**1. Quyền của bên A**

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

**2. Nghĩa vụ của bên A**

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

**Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động**

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

<sup>4</sup> Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

<sup>5</sup> Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.



2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:
- a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.
  - b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.
  - c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.
3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.
4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

#### **Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

- a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025
- b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

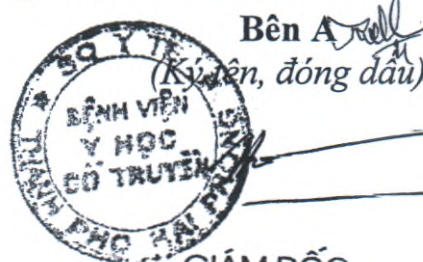
Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

- c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

- d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

**Bên B**  
(Ký tên)

*[Signature]*  
Vũ Thị Ngọc Quỳnh.



GIÁM ĐỐC  
BSCKII - ThS: *Nguyễn Hữu Cường*



Số: 167/QĐ-YHCT

Hải Phòng, ngày 12 tháng 9 năm 2024.



## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

#### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 3307/SYT-TCCB ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế về việc ký lao động hợp đồng tại Bệnh viện Y học cổ truyền.

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh, ngày tháng năm sinh: 05/4/2000, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền

Địa điểm làm việc: Khoa Khám bệnh.

Thời gian hợp đồng là: 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

**Điều 2.** Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2.34 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 12/9/2024.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Điều Dưỡng, Khoa Khám bệnh và bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh, căn cứ quyết định thi hành./.

#### Nơi nhận

- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHC.

PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
PHỤ TRÁCH BỆNH VIỆN



Phan Huy Thục



UBND TP HẢI PHÒNG  
**SỞ Y TẾ**  
Số: 002432/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;  
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

**CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



Họ và tên: **Vũ Phương Thảo**

Ngày, tháng, năm sinh: 02/09/2000

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:  
022300004024

Ngày cấp: 31/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực: 29052026 Quyền số: 501/BS

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Ngày 29-05-2026 Giấy phép này có thời hạn đến ngày 26 tháng 5 năm 2031

**NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC**

Hải Phòng, ngày 26 tháng 5 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**CÔNG CHỨNG VIÊN**

*Nguyễn Thị Hương Chi*



**Trần Quốc Trinh**



## GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng .....năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



SỞ Y TẾ TP HẢI PHÒNG  
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 79/HĐLĐ

Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2025.

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;*

Hôm nay, ngày 06 tháng 8 năm 2025 tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Cái Tắt, An Hải, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Không Hữu Cường

Chức vụ: Giám đốc

**BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Ông/Bà: Vũ Phương Thảo

Sinh ngày: 02/9/2000

Giới tính: Nữ

Quê quán: phường Phong Cốc, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

Địa chỉ nơi cư trú: 229 Nguyễn Văn Linh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Địa chỉ tạm trú: 229 Nguyễn Văn Linh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0382098679

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 108870987203 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Kiến Thụy – Hải Phòng).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 022300004024 Cấp ngày: 31/12/2021 Tại: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội



Trình độ chuyên môn: Bác sĩ

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền

Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ: Tiếng trung HSK2

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): không

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

## **Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng**

### **1. Thời hạn hợp đồng**

Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 12 tháng, kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2025 trong đó thời gian tập sự (nếu có): không.

### **2. Công việc và vị trí việc làm**

a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền

b) Bộ phận/Đơn vị quản lý<sup>1</sup>: Khoa Khám bệnh

c) Vị trí việc làm<sup>2</sup>: Khám bệnh, chữa bệnh

d) Nhiệm vụ<sup>3</sup>: Theo sự phân công của Trưởng khoa

## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

### **1. Quyền của Bên B**

a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác

- Mức lương: 2,34

- Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không

- Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành

- Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản

- Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng

- Chế độ nâng bậc, nâng lương: Từ 06/8/2025

- Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành

- Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định

- Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành

b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

- Thời giờ làm việc: 8h/ngày

- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật

<sup>1</sup> Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

<sup>2</sup> Do bên A xác định theo nhu cầu căn cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

<sup>3</sup> Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.



- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành
- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận<sup>4</sup>: Không

## **2. Nghĩa vụ của bên B**

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận<sup>5</sup>: Không

## **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A**

### **1. Quyền của bên A**

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

### **2. Nghĩa vụ của bên A**

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

## **Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động**

<sup>4</sup> Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

<sup>5</sup> Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.



1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

#### **Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 06 tháng 8 năm 2025

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

**Bên B**  
(Ký tên)

Thảo

Vũ Phương Thảo



**Bên A**  
(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: Hồng Hữu Cường



SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG  
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 238/QĐ-YHCT

Hải Phòng, ngày 06 tháng 11 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ**

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 4074 /SYT-TCCB ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế về việc ký lao động hợp đồng tại Bệnh viện Y học cổ truyền.

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Vũ Phương Thảo, ngày tháng năm sinh: 02/9/2000, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền

Địa điểm làm việc: Khoa Khám bệnh.

Thời gian hợp đồng là: 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

**Điều 2.** Bà Vũ Phương Thảo được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2.34 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 06 / 11/2024.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Điều Dưỡng, Khoa Khám bệnh và bà Vũ Phương Thảo, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHC.

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
PHỤ TRÁCH BỆNH VIỆN**



Phan Huy Thục



UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số: 002472/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

### GIÁM ĐỐC Sở Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

### CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **Phạm Hồng Liên**

Ngày, tháng, năm sinh: 06/05/1998

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:

031198002440

Ngày cấp: 10/07/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Số chứng thực: 11429 Quyền sở hữu: SCT/BS

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 08 tháng 6 năm 2031

Ngày **12-06-2026**

**NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC** Hải Phòng, ngày 08 tháng 6 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**CÔNG CHỨNG VIÊN**

*Bùi Văn Dòn*

**Trần Quốc Trinh**



## GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng .....năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)





Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2025.

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng.

Hôm nay, ngày 06 tháng 8 năm 2025 tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Cái Tắt, An Hải, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Không Hữu Cương

Chức vụ: Giám đốc

**BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Ông/Bà: Phạm Hồng Liên.

Sinh ngày: 06/5/1998

Giới tính: Nữ

Quê quán: Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Lam Sơn, Xã Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Địa chỉ tạm trú: Thôn Lam Sơn, Xã Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Điện thoại: 0337102525

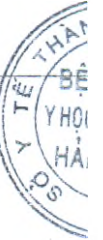
Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 107867737211 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Đồng Đa – PGD Hồ Giám)

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031198002440 Cấp ngày: 10/7/2023 Tại: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Trình độ chuyên môn: Bác sỹ





Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền  
Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản  
Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh B1  
Chứng chỉ hành nghề (nếu có): không  
Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:  
Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

## **Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng**

### **1. Thời hạn hợp đồng**

Bên A và bên B thoả thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 12 tháng, kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2025 trong đó thời gian tập sự (nếu có): không.

### **2. Công việc và vị trí việc làm**

- a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.
- b) Bộ phận/Đơn vị quản lý<sup>11</sup>: Khoa Ngũ quan
- c) Vị trí việc làm<sup>12</sup>: Khám bệnh, chữa bệnh.
- d) Nhiệm vụ<sup>13</sup>: Theo sự phân công của Trưởng khoa.

## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

### **1. Quyền của Bên B**

- a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác
  - Mức lương: 2,34
  - Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không
  - Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản
  - Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng
  - Chế độ nâng bậc, nâng lương: Tính từ 06/8/2025.
  - Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định
  - Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành
- b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi
  - Thời giờ làm việc: 8h/ngày
  - Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật
  - Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành

<sup>11</sup> Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

<sup>12</sup> Do bên A xác định theo nhu cầu căn cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

<sup>13</sup> Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.



- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận<sup>14</sup>: Không

## **2. Nghĩa vụ của bên B**

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận<sup>15</sup>: Không

## **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A**

### **1. Quyền của bên A**

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

### **2. Nghĩa vụ của bên A**

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

## **Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động**

<sup>14</sup> Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

<sup>15</sup> Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.



1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

#### **Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 06 tháng 8 năm 2025

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

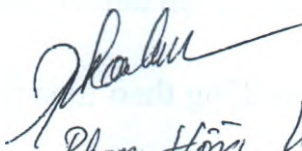
Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

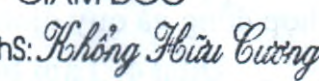
Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

**Bên B**  
(Ký tên)

  
Phạm Hồng Liên

**Bên A**  
(Ký tên, đóng dấu)  
  
GIÁM ĐỐC  
BSCKII - ThS: 



Số: 237/QĐ-YHCT

Hải Phòng, ngày 06 tháng 11 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ**

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 4074 /SYT-TCCB ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế về việc ký lao động hợp đồng tại Bệnh viện Y học cổ truyền.

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Phạm Hồng Liên, ngày tháng năm sinh: 06/5/1998, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền

Địa điểm làm việc: Khoa Ngũ quan

Thời gian hợp đồng là: 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

**Điều 2.** Bà Phạm Hồng Liên được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2.34 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 06 /11/2024.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Điều Dưỡng, Khoa ngũ quan và bà Phạm Hồng Liên, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *Sau*

- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHC.

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
PHỤ TRÁCH BỆNH VIỆN**



**Phan Huy Thục**



UBND TP HẢI PHÒNG  
SỞ Y TẾ  
Số: 002429/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;  
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

### CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **Bùi Lê Công**

Ngày, tháng, năm sinh: 06/12/1997

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:  
031097007745

Ngày cấp: 23/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 26 tháng 5 năm 2031  
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực.....*02196*.....quyển số.....*02*.....-SCT/BS

Ngày 02-06-2026

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC

Hải Phòng, ngày 26 tháng 5 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIÊN  
*Vũ Văn Đoàn*



*Trần Quốc Trinh*



## GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ..... năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số: 02/HDLĐ

Hải Phòng, ngày 01 tháng 10 năm 2024.

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng.

Hôm nay, ngày 01 tháng 10 năm 2024 tại Bệnh viện Y học cổ truyền chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền

Địa chỉ: Cái Tắt, An Đồng, An Dương, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Phan Huy Thực

Chức vụ: Phó Giám đốc sở Y tế - Phụ trách Bệnh viện

**BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Ông/Bà: Bùi Lê Công

Sinh ngày: 6/12/1997

Giới tính: Nam

Quê quán: Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Địa chỉ nơi cư trú: 24/30/165 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng.

Địa chỉ tạm trú: 24/30/165 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng.

Điện thoại: 0946821961

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng:

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031097007745 Cấp ngày: 23/8/2021 Tại: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền

Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản



Trình độ ngoại ngữ: Anh A2

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): không

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

## **Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng**

### **1. Thời hạn hợp đồng**

Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 12 tháng, kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2024 trong đó thời gian tập sự (nếu có): không.

### **2. Công việc và vị trí việc làm**

- a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền.
- b) Bộ phận/Đơn vị quản lý<sup>36</sup>: Khoa Ngũ quan
- c) Vị trí việc làm<sup>37</sup>: Khám bệnh, chữa bệnh.
- d) Nhiệm vụ<sup>38</sup>: Theo sự phân công của Trưởng khoa.

## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

### **1. Quyền của Bên B**

- a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác
  - Mức lương: 2,34
  - Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không
  - Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản
  - Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng
  - Chế độ nâng bậc, nâng lương: Từ 01/10/2024.
  - Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định
  - Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành
- b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi
  - Thời giờ làm việc: 8h/ngày
  - Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật
  - Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành
  - Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành
- c) Điều kiện lao động

<sup>36</sup> Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

<sup>37</sup> Do bên A xác định theo nhu cầu cần cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

<sup>38</sup> Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.



- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận<sup>39</sup>: Không

## **2. Nghĩa vụ của bên B**

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận<sup>40</sup>: Không

## **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A**

### **1. Quyền của bên A**

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

### **2. Nghĩa vụ của bên A**

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

## **Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động**

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

<sup>39</sup> Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

<sup>40</sup> Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.



a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

#### **Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2024

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

**Bên B**

(Ký tên)

Bùi Lê Công

**Bên A**

(Ký tên, đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
- PHỤ TRÁCH BỆNH VIỆN

TS. Phan Huy Thục



Số: 01/QĐ-YHCT

Hải Phòng, ngày 02 tháng 1 năm 2024



### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

#### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 4192/ SYT – TCCB ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Sở Y tế Hải Phòng về việc ký lao động hợp đồng tại Bệnh viện Y học cổ truyền;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với ông **Bùi Lê Công**, ngày tháng năm sinh: 06/12/1997, trình độ: Bác sỹ Y học cổ truyền

Địa điểm làm việc: Khoa Ngũ Quan

Thời gian hợp đồng là 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

**Điều 2.** Ông **Bùi Lê Công** được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sỹ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2.34 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 02/01/2024.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng TCHC, TCKT, KHTH, Điều dưỡng, khoa Ngũ Quan và ông **Bùi Lê Công** căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



BSCKII, Ths: Nguyễn Xuân Phùng



UBND TP HẢI PHÒNG  
SỞ Y TẾ  
Số: 002423/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;  
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

### CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **Đào Thị Quỳnh**

Ngày, tháng, năm sinh: 12/06/2000

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:  
008300006608

Ngày cấp: 26/01/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 25 tháng 5 năm 2031

Ngày: 02-06-2026

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC Hải Phòng, ngày 25 tháng 5 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIÊN  
*Bùi Thị Thủy Tiên*

**Trần Quốc Trinh**



## **GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ..... năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG  
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/HĐLĐ

Hải Phòng, ngày 29 tháng 4 năm 2025.

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG  
THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng.

Hôm nay, ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại Bệnh viện Y học cổ truyền chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền

Địa chỉ: Cái Tắt, An Đồng, An Dương, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Khổng Hữu Cương

Chức vụ: Giám đốc

**BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Ông/Bà: Đào Thị Quỳnh

Sinh ngày: 12/6/2000

Giới tính: Nữ

Quê quán: Thôn Hợp Hòa, Xã Linh Lai, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ nơi cư trú: Tôn Đức Thắng, An Dương, Hải Phòng.

Đại chỉ tạm trú: Tôn Đức Thắng, An Dương, Hải Phòng.

Điện thoại: 0343547006.

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 101882270632 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 008300006608 Cấp ngày: 26/01/2022 Tại: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ



Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền

Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ: Tiếng trung HSK4

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): không

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

## **Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng**

### **1. Thời hạn hợp đồng**

Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 12 tháng, kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2025 trong đó thời gian tập sự (nếu có): không.

### **2. Công việc và vị trí việc làm**

a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền

b) Bộ phận/Đơn vị quản lý<sup>21</sup>: Khoa Châm cứu Dưỡng sinh

c) Vị trí việc làm<sup>22</sup>: Khám bệnh, chữa bệnh

d) Nhiệm vụ<sup>23</sup>: Theo sự phân công của Trưởng khoa

## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

### **1. Quyền của Bên B**

a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác

- Mức lương: 2,34

- Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không

- Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành

- Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản

- Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng

- Chế độ nâng bậc, nâng lương: Tính từ 01/5/2025

- Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành

- Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định

- Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành

b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

- Thời giờ làm việc: 8h/ngày

- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật

- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành

<sup>21</sup> Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

<sup>22</sup> Do bên A xác định theo nhu cầu cần cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

<sup>23</sup> Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.



- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thỏa thuận<sup>24</sup>: Không

## 2. Nghĩa vụ của bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thỏa thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thỏa thuận<sup>25</sup>: Không

## Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

### 1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thỏa thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

### 2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thỏa thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thỏa thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

## Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động

<sup>24</sup> Quyền khác theo thỏa thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

<sup>25</sup> Nghĩa vụ khác theo thỏa thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.



1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

#### **Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2025

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

**Bên B**  
(Ký tên)

*Quỳnh*

*Đào Thị Quỳnh*

**Bên A**  
(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC  
BSCKII - ThS: *Nguyễn Hữu Cường*



Số: 109/QĐ-YHCT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 8 năm 2024



## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2440/SYT-TCCB ngày 10/7/2024 của Giám đốc Sở Y tế về việc ký lao động hợp đồng tại Bệnh viện Y học cổ truyền.

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Đào Thị Quỳnh, ngày tháng năm sinh: 12/6/2000, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền.

Địa điểm làm việc: Khoa Châm cứu Dưỡng sinh.

Thời gian hợp đồng là: 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

**Điều 2.** Bà Đào Thị Quỳnh được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2.34 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 01/08/2024.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Điều Dưỡng, Khoa Châm cứu Dưỡng sinh và bà Đào Thị Quỳnh, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *Quản*

- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHC.

PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
BỘ TRƯỞNG BỆNH VIỆN



Phan Huy Thục



UBND TP HẢI PHÒNG  
SỞ Y TẾ  
Số: 002418/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;  
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

**CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



Họ và tên: **Bùi Phương Linh**

Ngày, tháng, năm sinh: 08/10/1999

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:  
031199008067

Ngày cấp: 21/11/2024

Nơi cấp: Bộ Công an

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 25 tháng 5 năm 2031

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực.....*16436*.....Quyền số.....-SCT/BS

Ngày 01-06-2026

**NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC**



**GIÁM ĐỐC  
TRUNG TÂM PV HCC**  
*Phạm Ngọc Hiền*



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Quốc Trinh**



Số: 05/HĐLĐ

Hải Phòng, ngày 29 tháng 4 năm 2025.

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng.*

Hôm nay, ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại Bệnh viện Y học cổ truyền chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền

Địa chỉ: Cái Tắt, An Đồng, An Dương, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Không Hữu Cường

Chức vụ: Giám đốc

**BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Ông/Bà: Bùi Phương Linh

Sinh ngày: 08/10/1999

Giới tính: Nữ

Quê quán: Thái Thụy – Thái Bình

Địa chỉ nơi cư trú: 29/3/190 Lê Lai – Máy Chai – Ngô Quyền - Hải Phòng.

Đại chỉ tạm trú: 29/3/190 Lê Lai – Máy Chai – Ngô Quyền - Hải Phòng.

Điện thoại: 0977792936

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 0977792936 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Lê Chân – Hải Phòng).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031199008067 Cấp ngày: 10/4/2021 Tại: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền





Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ: Tiếng trung HSK6

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): không

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

## **Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng**

### **1. Thời hạn hợp đồng**

Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 12 tháng, kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2025 trong đó thời gian tập sự (nếu có): không.

### **2. Công việc và vị trí việc làm**

a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền

b) Bộ phận/Đơn vị quản lý<sup>11</sup>: Khoa Châm cứu Dưỡng sinh

c) Vị trí việc làm<sup>12</sup>: Khám bệnh, chữa bệnh

d) Nhiệm vụ<sup>13</sup>: Theo sự phân công của Trưởng khoa

## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

### **1. Quyền của Bên B**

a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác

- Mức lương: 2,34

- Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không

- Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành

- Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản

- Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng

- Chế độ nâng bậc, nâng lương: Tính từ 01/5/2025

- Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành

- Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định

- Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành

b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

- Thời giờ làm việc: 8h/ngày

- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật

- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành

- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

<sup>11</sup> Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

<sup>12</sup> Do bên A xác định theo nhu cầu cần cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

<sup>13</sup> Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.



### c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận<sup>14</sup>: Không

### 2. Nghĩa vụ của bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận<sup>15</sup>: Không

### Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

#### 1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

#### 2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

### Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

<sup>14</sup> Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

<sup>15</sup> Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.



2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

### **Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2025

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

**Bên B**  
(Ký tên)



Bên: Phương Linh



**Bên A**  
(Ký tên, đóng dấu)

GIAM ĐỐC

BSCKII - Ths: *Khổng Hữu Cường*



Số: 117/QĐ-YHCT

Hải Phòng, ngày 02 tháng 8 năm 2024.



## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 2772/SYT-TCCB ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế về việc ký lao động hợp đồng tại Bệnh viện Y học cổ truyền.

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Bùi Phương Linh, ngày tháng năm sinh: 08/10/1999, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền

Địa điểm làm việc: Khoa Châm cứu Dưỡng sinh.

Thời gian hợp đồng là: 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

**Điều 2.** Bà Bùi Phương Linh được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2.34 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 02/08/2024.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Điều Dưỡng, Khoa Châm cứu Dưỡng sinh và bà Bùi Phương Linh, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHC.

PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
PHỤ TRÁCH BỆNH VIỆN



Phan Huy Thục



UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số: 002422/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

### GIÁM ĐỐC Sở Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

### CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **Bế Linh Xuân**

Ngày, tháng, năm sinh: 25/08/1999

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:  
024199003314

Ngày cấp: 26/08/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 25 tháng 5 năm 2031

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH Hải Phòng, ngày 25 tháng 5 năm 2026  
Số chứng thực: 105M... Quyền số: 04... SCT/BS

Ngày 01-06-2026

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC  
THỦ CHỦ TỊCH



Trần Quốc Trinh

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PVHCC  
*Hà Thị Biền*



## GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ... .. năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày ... .. tháng ..... năm 20.....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)







Hải Phòng, ngày 29 tháng 4 năm 2025.

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng.*

Hôm nay, ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại Bệnh viện Y học cổ truyền chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền

Địa chỉ: Cái Tắt, An Đồng, An Dương, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Khổng Hữu Cường

Chức vụ: Giám đốc

**BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Ông/Bà: Bế Linh Xuân

Sinh ngày: 25/8/1999

Giới tính: Nữ

Quê quán: thôn An Bá, Sơn Động, Bắc Giang.

Địa chỉ nơi cư trú: 110 An Đà – Đăng Giang – Ngô Quyền - Hải Phòng.

Đại chỉ tạm trú: 110 An Đà – Đăng Giang – Ngô Quyền - Hải Phòng .

Điện thoại: 0337614633

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 107867669016 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Việt trì – Phú Thọ).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 024199003314 Cấp ngày: 26/8/2023 Tại: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền





Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ: Tiếng trung HSK2

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): không

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

## **Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng**

### **1. Thời hạn hợp đồng**

Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 12 tháng, kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2025 trong đó thời gian tập sự (nếu có): không.

### **2. Công việc và vị trí việc làm**

- a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền
- b) Bộ phận/Đơn vị quản lý<sup>16</sup>: Khoa Ngoại – Phụ
- c) Vị trí việc làm<sup>17</sup>: Khám bệnh, chữa bệnh
- d) Nhiệm vụ<sup>18</sup>: Theo sự phân công của Trưởng khoa

## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

### **1. Quyền của Bên B**

- a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác
  - Mức lương: 2,34
  - Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không
  - Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản
  - Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng
  - Chế độ nâng bậc, nâng lương: Tính từ 01/5/2025
  - Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành
  - Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định
  - Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành

### **b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi**

- Thời giờ làm việc: 8h/ngày
- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật
- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành
- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

<sup>16</sup> Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

<sup>17</sup> Do bên A xác định theo nhu cầu cần cử (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

<sup>18</sup> Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.



c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận<sup>19</sup>: Không

**2. Nghĩa vụ của bên B**

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thỏa thuận<sup>20</sup>: Không

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A**

**1. Quyền của bên A**

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

**2. Nghĩa vụ của bên A**

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

**Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động**

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

<sup>19</sup> Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

<sup>20</sup> Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.



2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:  
a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

#### **Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2025

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

**Bên B**  
(Ký tên)

  
Bê Linh Xuân

**Bên A**  
(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: Hồng Hữu Cường





## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

#### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 2772/SYT-TCCB ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế về việc ký lao động hợp đồng tại Bệnh viện Y học cổ truyền.

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Bé Linh Xuân, ngày tháng năm sinh: 25/8/1999, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền

Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại – Phụ.

Thời gian hợp đồng là: 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

**Điều 2.** Bà Bé Linh Xuân được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2.34 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 02/08/2024.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Điều Dưỡng, Khoa Ngoại – Phụ và bà Bé Linh Xuân, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHC.

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
PHỤ TRÁCH BỆNH VIỆN**



Phan Huy Thục